

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho Công ty cổ phần Thương mại và sản xuất CACO3 Quang Sơn thuê đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp Quang Sơn 1 (Khu A) tại xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ (đợt 3)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Đồng Hỷ được UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt tại Quyết định số 3412/QĐ-UBND ngày 30/12/2022;

Xét đơn xin thuê đất của Công ty cổ phần Thương mại và sản xuất CACO3 Quang Sơn đề ngày 25 tháng 5 năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 395/TTr-STNMT ngày 12 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho Công ty cổ phần Thương mại và sản xuất CACO3 Quang Sơn thuê diện tích 31.062,6 m² đất tại xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ (đã được UBND huyện Đồng Hỷ thu hồi và bồi thường giải phóng mặt bằng) để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp Quang Sơn 1 (Khu A) - đợt 3, cụ thể:

- Diện tích đất công nghiệp là: 27.010,2 m²;
- Diện tích đất xây dựng kết cấu hạ tầng sử dụng chung là: 4.052,4 m², trong đó:
 - + Diện tích đất cây xanh là: 607,8 m²;
 - + Diện tích đất giao thông là: 2.578,7 m²;

+ Diện tích đất Trạm bơm và xử lý nước thải là: 865,9 m²;

Hình thức thuê đất: Trả tiền một lần cho cả thời gian thuê

Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 19 tháng 5 năm 2071 (theo Quyết định thành lập Cụm công nghiệp Quang Sơn 1 (Khu A) huyện Đồng Hỷ số 1588/QĐ-UBND ngày 19/5/2021).

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định tại Bản đồ địa chính (trích lục) thuộc tờ bản đồ trích đo số 01, 02, 7, 8, 11, 12 xã Quang Sơn và số 03 xã Tân Long huyện Đồng Hỷ tỷ lệ 1/1000 do Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 8 tháng 6 năm 2023, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, UBND huyện Đồng Hỷ, UBND xã Quang Sơn, Công ty cổ phần Thương mại và sản xuất CACO₃ Quang Sơn triển khai thực hiện:

- Xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa;
- Xác định đơn giá tiền thuê đất;
- Thông báo cho Công ty nộp tiền thuê đất, phí và lệ phí theo quy định.
- Ký hợp đồng thuê đất; Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty cổ phần Thương mại và sản xuất CACO₃ Quang Sơn theo quy định.
- Chính lý hồ sơ địa chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Cục Trưởng Cục thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Đồng Hỷ, Chủ tịch UBND xã Quang Sơn, Công ty cổ phần Thương mại và sản xuất CACO₃ Quang Sơn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Thông tin tỉnh;
- Lưu: HS, VT, CNNXD.

Hiepch/tqc/t7

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Tiến



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: ~~1783~~ QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Mã loại đất	Ghi chú
I. Đất Công nghiệp		27.010,2		
1	7	2.130,8	SKN	
2	7	1.087,2	SKN	
3	7	1.623,7	SKN	
4	7	3.590,7	SKN	
5	7	1.443,1	SKN	
6	11	2.536,2	SKN	
7	7	3.124,4	SKN	
8	11	2.811,0	SKN	
9	11	4.521,5	SKN	
10	8	270,9	SKN	
11	7	7,8	SKN	
12	11	208,0	SKN	
13	11	124,3	SKN	
14	7	2.430,3	SKN	
15	7	1.100,3	SKN	
II. Đất Giao Thông		2.578,7		
1	7	942,0	SKN	
2	11	569,4	SKN	
3	7	449,9	SKN	
4	8	173,7	SKN	
5	8	429,7	SKN	
6	11	14,0	SKN	
III. Đất Cây Xanh		607,8		
1	7	607,8	SKN	
IV. Đất trạm bơm và xử lý nước thải		865,9		
1	11	865,9	SKN	
Tổng		31.062,6		